TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI – TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do– Hạnh phúc**
Số: 45/2017/QĐST-DS	*Ba Tri, ngày 01 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 62/2017/TLST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Nguyệt T, sinh năm 1979;

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Thi E, sinh năm 1984;

Địa chỉ: ấp A, xã An H, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Tô Văn B, sinh năm 1976;

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị Thi E đồng thời được anh Tô Văn B ủy quyền thừa nhận có nợ và đồng ý liên đới trả cho chị Nguyễn Thị Nguyệt T số tiền hụi còn nợ là 25.500.000đ (hai mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng). Thời gian trả kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành: 637.000đ (Sáu trăm ba mươi bảy nghìn đồng):

- Chị Nguyễn Thị Nguyệt T nộp 318.500đ (Ba trăm mười tám nghìn năm trăm đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 638.000đ (Sáu trăm ba mươi tám nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0007124 ngày 10/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B. Chi cục Thi hành án dân sự huyện B hoàn lại cho chị T 319.500đ (Ba trăm mười chín nghìn năm trăm đồng)

- Chị Nguyễn Thị Thi E và anh Tô Văn B liên đới nộp 318.500đ (Ba trăm mười tám nghìn năm trăm đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền đã nêu trong quyết định chưa được thi hành sẽ được tính lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành án xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** *Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi Cục THADS huyện B;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Linh